TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN E** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2024/HS-ST
Ngày: 26 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN E, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Tại điểm cầu trung tâm (Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện E):

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Nguyễn Khắc Vũ;

Ông: Bùi Hoàng Sơn.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Công Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện E.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện E tham gia phiên toà: Ông Hồ Quang Phúc - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần (Nhà tạm giữ Công an huyện E):

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện E;

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện E tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Văn Hai - Kiểm sát viên;

Cán bộ chiến sỹ Nhà tạm giữ Công an huyện E tham gia hỗ trợ tư pháp tại phiên tòa.

Ngày 26/11/2024 tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện E mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 126/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Hứa Văn S; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 23 tháng 10 năm 1987, tại tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện N, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 01/12; Họ tên cha: Hứa Văn L (đã chết); Họ tên Mẹ: Đinh Thị Đ (đã chết); bị cáo có vợ là Đinh Thị M, sinh năm 1984; bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2010, còn nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/8/2024, đến ngày 23/8/2024, chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện E cho đến nay. Có mặt.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Bích N - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đăk Lăk- Có

mặt.

Người chứng kiến: Anh Y V - sinh năm 1999 - Vắng mặt;

Địa chỉ: Buôn Đ, xã K, huyện E, tỉnh Đăk Lăk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 14/8/2024, Hứa Văn S thuê xe ôm đi từ nhà tại thôn C, xã T, huyện N, tỉnh Đắk Lắk đến xã K, huyện E để tìm mua ma túy. Khi đến thôn B, xã K, huyện E, S xuống xe và đi bộ vào khu vực hàng cây Xà Cừ thì gặp một người phụ nữ (không xác định được nhân thân, lai lịch). Qua nói chuyện biết người phụ nữ này có bán ma túy nên S hỏi mua 1.000.000 đồng tiền ma túy, người phụ nữ đồng ý, nhận tiền và đưa cho S 05 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất rắn màu trắng. Biết đó là ma túy nên S cất giấu trong tay phải rồi đi bộ đến khu vực dốc đá thuộc thôn B, xã K, huyện E để sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày thì Hứa Văn S bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E phối hợp với Công an xã K phát hiện bắt quả tang.

Thu giữ trong tay phải của Hứa Văn S 05 gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất rắn màu trắng. Hứa Văn S khai nhận tang vật thu giữ là ma túy, Sa cất giấu để sử dụng cho bản thân. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 1337/KL-KTHS, ngày 22/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đăk Lăk, kết luận: Chất màu trắng bên trong 05 gói giấy bạc màu vàng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,4445 gam, loại Heroine. Khối lượng ma túy còn lại sau giám định là 0,4069 gam.

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện EaH'leo truy tố đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đã đưa ra các chứng cứ buộc tội, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo tại bản cáo trạng số 121/CT-VKS, ngày 28/10/2024. Đồng thời đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Hứa Văn S phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Xử phạt bị cáo Hứa Văn S từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt từ tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 14/8/2024.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy 0,4069 gam Heroine còn lại sau giám định.

Bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến: Việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội chỉ là để sử dụng cho bản thân. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Kiểm sát viên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Ngoài ra, khi chưa bị lực lượng chức năng kiểm tra, bị cáo đã tự nguyện giao nộp số lượng ma túy mà bị cáo cất giấu trong người nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết người phạm tội tự thú quy định tại điểm r, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Mặt khác, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo Hứa Văn S là hộ nghèo, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí đối với bị cáo.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Khi thực hiện hành vi phạm tội, sau khi bị phát hiện bắt quả tang, bị cáo mới tiến hành giao nộp số lượng ma túy giấu trong người ra. Do vậy, đề nghị không áp dụng tình tiết người phạm tội tự thú đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã hối hận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện E, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện E, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 15 giờ 45 phút ngày 14/8/2024, tại khu vực thôn B, xã K, huyện E, Hứa Văn S đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử

dụng cho bản thân, khối lượng 0,4445 gam Heroine thì bị Công an huyện E phối hợp với Công an xã K phát hiện, bắt quả tang.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Thế nhưng, do ý thức coi thường pháp luật và để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện E truy tố bị cáo Hứa Văn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

Tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

…c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;".

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đây cũng là một trong những nguyên nhân gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội khác đang có chiều hướng gia tăng trên địa bàn. Vì vậy, để kịp thời trừng trị kẻ phạm tội và phục vụ cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử cần áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm trừng trị, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ý thức chấp hành pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Do vậy, khi áp dụng hình phạt cũng cần cân nhắc giảm nhẹ cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Đối với ý kiến của trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội tự thú theo quy định tại điểm r, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy: Sau khi bị phát hiện hành vi, bị cáo mới giao nộp số lượng ma túy bị cáo đang cất giữ trong người. Do vậy, không chấp nhận đề nghị này của trợ giúp viên pháp lý.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với người phụ nữ đã có hành vi bán mua túy cho Hứa Văn S, do không xác định được nhân thân nên không có căn cứ để xử lý.

[4]. Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 0,4069 gam Heroine còn lại sau giám định đã được niêm phong.

[5]. Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo thuộc hộ nghèo nên căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12 nghị Quyết 326/20216/UBTVQH, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hứa Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hứa Văn S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 14/8/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,4069 gam Heroine còn lại sau giám định đã được niêm phong. Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng lưu tại hồ sơ.

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện E;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan THAHS CA huyện E;
- Bộ phận HSNV CA huyện E;
- Chi cục THADS huyện E;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký tên, đóng dấu

Nguyễn Thị Bích Thủy